

Bạch Thông, ngày tháng 9 năm 2022

Số: /BC-TCTTKĐA

BÁO CÁO
Kết quả triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn
huyện Bạch Thông tháng 09 năm 2022

Thực hiện Kế hoạch số 155/KH-UBND, ngày 14/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030” (viết tắt là Đề án 06). Tổ Công tác triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn huyện Bạch Thông báo cáo kết quả triển khai, thực hiện như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Thực hiện kế hoạch số 155/KH-UBND, ngày 14/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn UBND huyện Bạch Thông đã ban hành Kế hoạch số 103/KH-UBND, ngày 12/4/2022 về triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/1/2022 của Thủ tướng chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn huyện Bạch Thông; Ban hành Quyết định thành lập 01 tổ công tác cấp huyện; 01 tổ giúp việc thực hiện Đề án 06; thành lập 01 ban chỉ đạo thực hiện Đề án 06 của Công an huyện và xây dựng quy chế làm việc cụ thể.

Chỉ đạo cấp xã, thị trấn tham mưu thành lập 14/14 tổ công tác cấp xã, 139/139 tổ công tác cấp thôn, tổ được thành lập và đi vào hoạt động.

Tổ công tác Đề án 06 đã chỉ đạo các đơn vị thực hiện chế độ thông tin báo cáo hàng tuần, hàng tháng, hàng quý về kết quả thực hiện, những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án.

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI CÁC MẶT CÔNG TÁC

1. Nhiệm vụ tham gia ý kiến vào các văn bản dự thảo hoàn thiện chính sách, pháp luật về phát triển, cung cấp ứng dụng, dịch vụ số liên quan đến dân cư.

- Kết quả: Tháng 9/2022 chưa tham gia góp ý dự thảo văn bản (do chưa có văn bản triển khai từ cấp trên)

- Đã ban hành công văn số 1193/CABT ngày 29/8/2022 nội dung chỉ đạo Công an các xã, thị trấn phối hợp với các cơ sở y tế trạm y tế tại các xã, thị trấn trên địa bàn rà soát toàn bộ dữ liệu tiêm chủng chưa được cập nhật vào hệ thống nền tảng quản lý tiêm chủng Covid-19 của Bộ Y Tế. Đồng thời tham mưu cho đồng chí Chủ tịch UBND xã, thị trấn Tổ trưởng tổ công tác đề án 06 cấp xã chỉ đạo các cơ sở y tế, trạm y tế tại các xã, thị trấn khẩn trương nhập dữ liệu mũi tiêm còn thiếu vào nền tảng quản lý tiêm chủng Covid-19 của Bộ Y Tế và báo cáo hằng ngày về Công an huyện.

- Tồn tại vướng mắc: Không có

2. Tiến độ thực hiện 25 dịch vụ công thiết yếu liên quan đến người dân trên môi trường điện tử.

- Kết quả triển khai 11 dịch vụ công của Bộ Công an: Đã triển khai thực hiện, kết quả đến thời điểm hiện tại thực hiện 9/11 dịch vụ công của Bộ Công an:

+ Đăng ký thường trú

+ Xoá đăng ký thường trú

+ Đăng ký tạm trú

+ Xoá đăng ký tạm trú

+ Tách hộ

+ Thông báo lưu trú

+ Khai báo tạm vắng

+ Xác nhận thông tin về cư trú

+ Điều chỉnh thông tin về cư trú trong CSDLQG về DC

- Lĩnh vực đăng ký, quản lý cư trú: Từ ngày 15/8/2022 đến 14/9/2022 huyện Bạch Thông đã thực hiện: Đăng ký thường trú qua dịch vụ công: 60 trường hợp, tạm trú: 25 trường hợp, lưu trú: 2 trường hợp, tạm vắng: 1; trường hợp cấp số định danh điện tử: 3131 trường hợp.

- Kết quả triển khai 14 dịch vụ công của Bộ, ngành (*Tập đoàn điện lực, Bộ tư pháp, Văn phòng chính phủ, Bảo hiểm xã hội, Bộ tài chính, Bộ Tài nguyên và môi trường, Bộ Giao thông vận tải, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động Thương binh và Xã hội*): Không có

- Khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân.

+ Hiện nay, nguồn nhân lực, hệ thống trang thiết bị thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 còn thiếu, đa số cán bộ phải thực hiện kiêm nhiệm, chưa qua đào tạo về CNTT.

+ Đa số người dân đồng bào dân tộc thiểu số thu nhập còn thấp, không có điều kiện hoặc không biết sử dụng thiết bị di động thông minh, kết nối mạng internet, do vậy khả năng tiếp cận dịch vụ công trực tuyến còn rất hạn chế.

+ Rà soát số hóa dữ liệu: Không có

- Tồn tại vướng mắc: Trình độ CNTT của đội ngũ CBCS còn hạn chế, không có cán bộ chuyên trách về CNTT nên chưa bảo đảm đầy đủ dịch vụ công thiết yếu theo yêu cầu đề ra. Bên cạnh đó, công tác truyền thông, hướng dẫn người dân sử dụng CNTT chưa được triển khai mạnh mẽ, đây cũng là một trong những nguyên nhân dẫn đến tâm lý e ngại trong việc tiếp cận các thiết bị CNTT cũng như dịch vụ công thiết yếu, dẫn đến kết quả giải quyết các TTHC qua Cổng dịch vụ công chưa cao.

- Nguyên nhân: Vẫn còn nhiều người dân chưa từng tiếp xúc công nghệ thông tin; khả năng sử dụng, cập nhật internet còn thấp, hệ thống mạng đôi khi trực trực, lỗi. Tâm lý truyền thống của người dân khi làm TTHC theo thói quen đến trực tiếp cơ quan nhà nước để làm TTHC, với suy nghĩ "chắc chắn", và để được hỏi, hướng dẫn cụ thể các loại hồ sơ, giấy tờ liên quan. Hầu hết người dân ít khi có nhu cầu làm các TTHC, vì vậy khi có nhu cầu, thường đến thẳng cơ quan hành chính (CQHC) để làm, và cảm thấy an tâm hơn khi đến trực tiếp trụ sở CQHC để được hướng dẫn và thực hiện.

3. Nhóm phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ 05 nhóm tiện ích

3.1. Nhóm tiện ích phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến: Không có

3.2. Nhóm tiện ích phục vụ phát triển kinh tế, xã hội: Không có

+ Triển khai an sinh xã hội; xác minh thông tin, chi trả trợ cấp qua CSDL quốc gia về dân cư người thuộc diện hỗ trợ theo Nghị quyết 11/QH và diện trợ cấp Covid - 19 theo Nghị quyết 68: Không có

+ Phối hợp với các ngân hàng về triển khai ứng dụng của chip điện tử gắn trên thẻ CCCD để xác thực thông tin khách hàng, chống giả mạo: Huyện Bạch Thông chưa triển khai phối hợp với các Ngân hàng trên địa bàn.

- Khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân

+ Nhóm tiện ích phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến: Do nhận thức của người dân một số xã còn hạn chế, trình độ công nghệ thông tin người dân đa số là người nghèo không có điện thoại thông minh, sim điện thoại không chính chủ nên công tác giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến không thực hiện được.

3.3. Nhóm phục vụ phát triển công dân số

- Cấp thẻ CCCD và định danh điện tử cho công dân trên toàn quốc. ưu tiên cấp định danh điện tử cho 03 nhóm

+ *Nhóm ưu tiên số 1*: Học sinh tham dự kỳ thi tốt nghiệp THCS và THPT quốc gia (công dân sinh năm từ 2004 và 2007), dự kiến thực hiện từ ngày

15/4/2022. Đã thu nhận 314/316 hồ sơ đạt 99%; 02 trường hợp không có mặt tại địa phương.

+ *Nhóm ưu tiên số 2*: Đối tượng chính sách (người nghèo và cận nghèo, người có công và người được hưởng theo Nghị quyết số 11): 318 trường hợp

+ *Nhóm ưu tiên số 3*: Đối tượng trong độ tuổi ưu tiên đối với các đơn vị làm về lĩnh vực Công nghệ thông tin, viễn thông; cán bộ công chức, viên chức, lao động của các cơ quan, ban ngành, đoàn thể; công nhân viên đang làm việc tại các khu công nghiệp, nhà máy...): 653 trường hợp

- Công tác triển khai thực hiện 685/SYT-NVYD ngày 02/3/2022 của Sở Y tế tỉnh Bắc Kạn về triển khai thí điểm khám bệnh, chữa bệnh BHYT bằng CCCD gắn chip (thực hiện Công văn số 931/BYT-BHXH ngày 28/02/2022 của Bộ Y tế về nội dung: Công dân sử dụng thẻ CCCD dần thay thế cho thẻ Bảo hiểm y tế để phục vụ khám chữa bệnh): Trong tháng chưa có công dân sử dụng thẻ CCCD gắn chip thực hiện khám chữa bệnh tại Trung tâm y tế huyện Bạch Thông.

- Tồn tại, vướng mắc: Hiện nay địa phương đã tổ chức tuyên truyền trên loa phát thanh của thôn, tổ phố; qua họp trực tiếp qua mạng xã hội như zalo, facebook để người dân biết đến những lợi ích khi sử dụng các dịch vụ. Tuy nhiên, do xuất phát từ nhu cầu thực tế nên đến nay số lượng công dân đến thu nhận CCCD gắn chip còn hạn chế.

3.4. Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư: Hiện Bạch Thông chưa thống kê, triển khai được nội dung này.

(1) Kết quả kết nối, chia sẻ giữa dữ liệu quốc gia về dân cư với Bảo hiểm xã hội, Sở Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo, Điện lực, ...: Không có

- Tồn tại, vướng mắc: Không có

- Nguyên nhân: Không có

+ Chủ quan: Không có

+ Khách quan: Không có

(2) Kết quả kết nối, chia sẻ thực hiện trong tháng theo lộ trình đề ra trong đề án; theo nhiệm vụ của Đề án: Không có

(3) Kết quả kết nối, chia sẻ với các đơn vị ngoài lộ trình Đề án: Không có

- Kết nối với các nhà mạng, giải quyết vấn đề sim rác: Không có

- Kết nối với các ban, ngành, đoàn thể: Không có

- Đánh giá an ninh an toàn hệ thống: Không có

3.5. Nhóm tiện ích phục vụ chỉ đạo, điều hành

- Kết quả: Không có

4. Làm sạch dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống”, kết quả thực hiện các chỉ tiêu làm sạch dữ liệu (trọng tâm tập trung báo cáo tiến độ giải quyết các nội dung còn tồn, chưa hoàn thành như: Thống kê số liệu, kết quả phân loại hồ sơ, tài liệu về

nhân khẩu đặc biệt, nhân khẩu vắng mặt nơi cư trú; kết quả cập nhật CMND 9 số; Điều chỉnh thông tin chủ hộ (hộ có nhiều hơn 1 chủ hộ, hộ không có chủ hộ); xóa trùng thông tin công dân; thông báo số định danh cá nhân; kết quả giải quyết những tồn tại chậm muộn trong việc đăng ký quản lý cư trú trên phần mềm và trên cổng dịch vụ công; xác minh và trả lời yêu cầu xác minh....)

+ Thông báo số định danh cá nhân: 35600/35660 nhân khẩu đạt 99,8%

+ Xóa trùng thông tin: 555/560 đạt 99%

+ Nhân khẩu đặc biệt, nhân khẩu vắng mặt tại nơi đăng ký thường trú: 61/61 đạt 100%

+ Điều chỉnh thông tin hộ không có chủ hộ: 77/77 đạt 100%

+ Điều chỉnh thông tin hộ nhiều hơn một chủ hộ: 27/27 đạt 100%

+ Kết quả cập nhật số CMND 9 số: 2056/2413 đạt 85%

+ Xác minh: 57

+ Trả lời xác minh: 134

5. Công tác tuyên truyền về công tác triển khai Đề án 06/CP đối với người dân, cơ quan, doanh nghiệp

- Hình thức tuyên truyền và phản ứng của người dân; Qua các buổi họp thôn, họp chi bộ, mạng xã hội Zalo, Facobook, loa phát thanh;

Người dân tích cực hưởng ứng

- Tồn tại, vướng mắc: Không có

- Nguyên nhân: Không có

+ Chủ quan: Không có

+ Khách quan: Không có

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ, GIẢI PHÁP

1. Ưu điểm

- Nhìn chung, các đơn vị đã có cố gắng trong công tác làm sạch dữ liệu và có các thành tích nhất định.

2. Tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc và nguy cơ

- Đối với Đề án 06: Còn nhiều bất cập trong kiện toàn thành viên tổ công tác các cấp.

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỰC HIỆN TRONG THÁNG TỚI

- Tiếp tục thực hiện các nội dung làm sạch dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Thành lập và kiện toàn thành phần tổ công tác các cấp.

- Tuyên truyền dưới nhiều hình thức về Đề án 06 như: Qua mạng xã hội, loa phát thanh, các buổi họp thôn, sinh hoạt chi bộ, tuyên truyền cá biệt đối với các thành viên tổ công tác cấp xã, cấp thôn.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Mở lớp tập huấn về triển khai Đề án 06.

- Cung cấp thiết bị: Máy tính, máy in, máy scan cho đơn vị địa phương.
- Đồng bộ và thống nhất các tiêu chí của Đề án 06 từ trung ương đến địa phương.
- Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan, ban ngành đoàn thể trong triển khai Đề án.
- Bố trí kinh phí riêng để thực hiện Đề án.

Trên đây là báo cáo kết quả triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn huyện Bạch Thông tháng 9/2022./.

Nơi nhận:

- Công an tỉnh;
- CT, PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban, ngành;
- UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP HĐND&UBND;
- Lưu: VT, THNC.

TỔ TRƯỞNG ĐỀ ÁN 06

**CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Đình Quang Hưng**